

Bản án số: 117/2017/DS-PT

Ngày: 29/8/2017

“V/v Tranh chấp đòi lại đất cho mượn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũ.

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Đức Khải.

Ông Phạm Hùng Nuôi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nghi, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng: Bà Trần Hồng Diễm -
Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 82/2017/TLPT- DS ngày 26 tháng 7 năm 2017 về việc *“Tranh chấp quyền sử dụng đất”*.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 11/2017/DS-ST ngày 18/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố S bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2017/QĐPT-DS, ngày 01/8/2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Tăng Thị S, sinh năm 1961 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

Bà S uỷ quyền cho ông Trần C, sinh năm 1964 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

2. *Bị đơn:* Bà Thạch Thị Sà M (M), sinh năm 1955 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1 Ông Thạch M, sinh năm 1984 (Có mặt).

3.2 Bà Sơn Thị L, sinh năm 1991 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

3.3 Ông Thạch K, sinh năm 1940 (Có mặt).

3.4 Bà Thạch Thị B, sinh năm 1941 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp X, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

3.5 Bà Thạch Thị T, sinh năm 1952 (Có mặt).

3.6 Bà Thạch Thị P, sinh năm 1952 (Có mặt).

3.7 Bà Thạch Thị Xà M, sinh năm 1956 (Có mặt).

3.8 Ông Thạch K, sinh năm 1965 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

4. *Người làm chứng:*

4.1 Ông Thạch T1, sinh năm 1966; (Có mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

4.2 Ông Thạch R, sinh năm 1945; (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: số 15 ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

4.3 Ông Thạch P (K), sinh năm 1949; (Có mặt).

Địa chỉ: số 265 ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

4.4 Ông Thạch L, sinh năm 1948; (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

* *Người phiên dịch:* Ông Sơn Sa V.

Nơi làm việc: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Sóc Trăng.

5. *Người kháng cáo:* Nguyên đơn bà Tăng Thị S.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nội dung vụ án như sau:

Nguyên đơn bà Tăng Thị S trình bày: Bà S có một phần diện tích đất nằm trong thửa số 03, tờ bản đồ số 27 (nay là thửa số 61, tờ bản đồ số 25) tọa lạc tại ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng có vị trí, số đo tứ cận như sau:

- Hướng Đông giáp đất bà Thạch Thị Sà M có số đo 66,20m;
- Hướng Tây giáp đất ông Thạch T1 có số đo 67,40m;
- Hướng Nam giáp lộ G có số đo 13,15m;
- Hướng Bắc giáp đất bà Thạch Thị Sà M có số đo 13,45m;

Nguồn gốc diện tích đất nêu trên là của ông bà ngoại tên Thạch S1, Lâm Thị S2 cho cha mẹ Bà S tên Thạch Thị S3 và ông Tăng H sử dụng để cất nhà và phần đất trồng phía sau nhà thì trồng khoai mì, trồng nhãn từ năm 1955. Sau khi cha mẹ chết, Bà S tiếp tục quản lý, sử dụng cho đến nay nhưng chưa đi kê khai đăng ký quyền sử dụng đất. Việc Bà S sử dụng diện tích đất nêu trên có ông Thạch P, ông Thạch R và ông Thạch L là anh em cô cậu với Bà S đều biết rõ. Trong quá trình sử dụng đất, bà Thạch Thị Sà M có diện tích đất giáp ranh về hướng Đông đã sử dụng lấn qua phần đất của Bà S có số đo vị trí kích thước (theo kết quả đo đạc thẩm định) như sau:

- Hướng Đông giáp một phần thửa số 61 bà M đang sử dụng, đo từ giáp Huyện lộ 10 hướng Nam về hướng Bắc, có số đo 30,5m + 35,07m;
- Hướng Tây giáp thửa 68 và phần diện tích đất nhà Bà S đang sử dụng, đo từ giáp huyện lộ 10 hướng Nam về hướng Bắc, có số đo 30,41m + 5,89m + 16,84m + 5,46m + 17,94m;
- Hướng Nam giáp huyện lộ 10, đo từ giáp đất nhà Bà S đang sử dụng hướng Tây về hướng Đông, có số đo 2,21m;
- Hướng Bắc giáp thửa 69, đo giáp từ thửa 68 hướng Tây kéo về hướng Bắc, có

số đo 13,40m;

Diện tích phần đất 498m² thuộc thửa số 03, tờ bản đồ số 27 (nay là thửa số 61, tờ bản đồ số 25) tọa lạc tại ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

Bà S làm đơn gửi Ban nhân dân ấp P và Ủy ban nhân dân xã L giải quyết, yêu cầu bà Thạch Thị Sà M trả cho Bà S diện tích đất đã lấn chiếm nhưng bà M không đồng ý nên hòa giải không thành.

Nay bà Tăng Thị S yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Thạch Thị Sà M và những người trong gia đình bà đang sử dụng đất trả lại diện tích đất đã lấn chiếm là 498m² đất thuộc thửa số 03, tờ bản đồ số 27 (nay là thửa số 61, tờ bản đồ số 25) tọa lạc tại ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn bà Thạch Thị Sà M trình bày: Nguồn gốc diện tích đất tại thửa số 03, tờ bản đồ số 27 (nay là thửa số 61, tờ bản đồ số 25) tọa lạc tại ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng là của cha mẹ bà M tên Thạch K và bà Huỳnh Thị T được ông Thạch S1 và bà Lâm Thị S2 cho sử dụng từ trước năm 1975. Trong quá trình sử dụng đất, cha bà M là ông Thạch K được chính quyền chế độ cũ cấp Chứng thư sử dụng đất đối với toàn bộ diện tích nêu trên. Khi cha chết, bà M cùng với mẹ là bà Huỳnh Thị T tiếp tục sử dụng và đi kê khai, đứng tên trong sổ mục kê đối với toàn bộ diện tích đất tại thửa số 03, tờ bản đồ số 27 (nay là thửa số 61, tờ bản đồ số 25) tọa lạc tại ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. Trong quá trình sử dụng đất, bà Huỳnh Thị T có cho cha mẹ của bà Tăng Thị S là bà Thạch Thị S3 và ông Tăng H sử dụng để cất nhà trên một phần diện tích đất như hiện trạng nhà Bà S đang sử dụng. Đối với phần diện tích đất đang tranh chấp phía sau nhà Bà S tại thửa đất nêu trên, bà T1 và bà M vẫn sử dụng để trồng nhãn, măng cầu và hoa màu trên đất, khai thác thu hoạch hoa quả hàng năm. Tuy nhiên đến năm 2013, sau khi mẹ bà M là bà Huỳnh Thị T chết thì Bà S cho rằng bà M cất nhà và sử dụng đất lấn qua đất của Bà S nên yêu cầu bà M và những người đang sử dụng diện tích đất phải trả lại diện tích đất 498m² cho gia đình Bà S. Không đồng ý với yêu cầu của Bà S nên đã xảy ra tranh chấp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Thạch Thị B, Thạch K, Thạch Thị Sà M, Thạch K, Thạch Thị P, Thạch Thị T đều trình bày: Thống nhất với ý kiến của bà Thạch Thị Sà M về nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất, quá trình sử dụng đất. Không đồng ý theo yêu cầu của phía nguyên đơn khởi kiện buộc phía bị đơn phải trả lại diện tích 498m² đất thuộc thửa số 03, tờ bản đồ số 27 (nay là thửa số 61, tờ bản đồ số 25) tọa lạc tại ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. Diện tích đất đó là của bà Huỳnh Thị T và ông Thạch K khai phá sử dụng trước năm 1975, sau khi chết đã để lại cho bà M tiếp tục sử dụng. Ngoài ra, những người này không bổ sung gì thêm và không có yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Thạch M và Sơn Thị L trình bày: Hiện tại ông, bà đang sử dụng diện tích đất đang tranh chấp để trồng măng cầu, nhãn và một số cây ăn trái khác. Trong quá trình sử dụng đất không ai ngăn cản hay tranh chấp gì, sau khi bà Huỳnh Thị T chết vào năm 2012 thì Bà S cho rằng gia đình ông bà đã sử dụng lấn chiếm đất của Bà S nên yêu cầu phải trả lại diện tích 489m² đất tại thửa nêu trên mà ông bà đang canh tác trên đó. Ông M, bà L không đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn vì diện tích đất trên là của ông Thạch K và bà Huỳnh Thị T là ông bà ngoại khai phá, sử dụng từ trước năm 1975. Hiện tại, bà Huỳnh Thị T vẫn đứng tên trong sổ mục kê của địa phương đối với toàn bộ diện tích thửa đất đang tranh chấp.

Vụ án đã được Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng thụ lý, giải quyết. Tại bản án sơ thẩm số 13/2017/DS-ST, ngày 12/6/2017 đã quyết định:

Căn cứ vào Khoản 9 Điều 26; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 2 Điều 143; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 158; khoản 1 Điều 165; khoản 1 Điều 166; khoản 2 Điều 229; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 255; Điều 256; Điều 261 của Bộ luật dân sự 2005;
- Căn cứ Khoản 24 Điều 3; Khoản 1 Điều 203 Luật đất đai năm 2013;
- Căn cứ Khoản 3 Điều 27 Pháp lệnh số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XII về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tăng Thị S đối với bà Thạch Thị Sà M về việc tranh chấp quyền sử dụng đất diện tích đất 498m² thuộc thửa số 03, tờ bản đồ số 27 (nay là thửa số 61, tờ bản đồ số 25) tọa lạc tại ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

Phân đất có đặc điểm về diện tích và tứ cận thực tế như sau:

- Hướng Đông giáp một phần thửa số 61 bà M đang sử dụng, đo từ giáp Huyện lộ 10 hướng Nam về hướng Bắc, có số đo 30,5m + 35,07m;
- Hướng Tây giáp thửa 68 và phần diện tích đất nhà Bà S đang sử dụng, đo từ giáp huyện lộ 10 hướng Nam về hướng Bắc, có số đo 30,41m + 5,89m + 16,84m + 5,46m + 17,94m;
- Hướng Nam giáp huyện lộ 10, đo từ giáp đất nhà Bà S đang sử dụng hướng Tây về hướng Đông, có số đo 2,21m;
- Hướng Bắc giáp thửa 69, đo giáp từ thửa 68 hướng Tây kéo về hướng Bắc, có số đo 13,40m;

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí dân sự sơ thẩm, chi phí thẩm định, định giá tài sản và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/6/2017 nguyên đơn Tăng Thị S kháng cáo bản án số 13/2017/DS-ST ngày 12/6/2017 của Tòa án nhân dân thị xã V. Yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn và hủy toàn bộ bản án số 13/2017/DS-ST ngày 12/6/2017 của Tòa án nhân dân thị xã V để xét xử lại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, nội dung đơn kháng cáo; bị đơn vẫn giữ nguyên lời trình bày, các đương sự không thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến: việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, các đương sự tại giai đoạn phúc thẩm là đúng theo quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận đơn kháng cáo của nguyên đơn bà Tăng Thị S, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 13/DS-ST ngày 12/6/2017 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay vắng mặt người làm chứng ông Thạch R, ông Thạch P. Các đương sự có mặt, kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt những người làm chứng đã nêu. Căn cứ khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Phần đất tranh chấp có diện tích 498m² đất thuộc một phần thửa số 03, tờ bản đồ số 27 (nay là thửa số 61, tờ bản đồ số 25) tọa lạc tại ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng cả nguyên đơn, bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều thừa nhận là do ông bà của các bên là ông Thạch S1 và bà Lâm Thị S2 để lại. Tuy nhiên, Bà S cho rằng ông Thạch S1 và bà Lâm Thị S2 cho mẹ bà là bà Thạch Thị S3 sử dụng một nửa số diện tích đất trong đó có phần diện tích đất đang tranh chấp tại thửa đất nêu trên. Trong khi bà M thì cho rằng cha mẹ bà (ông Thạch K và bà Huỳnh Thị T) được chia toàn bộ diện tích đất tại thửa số 03, tờ bản đồ số 27 (nay là thửa số 61, tờ bản đồ số 25), sau đó cha bà cho bà S cất một căn nhà để ở như hiện trạng của Bà S hiện nay. Do đó, bà M không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc gia đình bà trả lại phần đất tranh chấp nêu trên.

Xét kháng cáo của nguyên đơn, thấy rằng nguồn gốc phần đất tranh chấp có tổng diện tích 498m² đất thuộc một phần thửa số 03, tờ bản đồ số 27 (nay là thửa số 61, tờ bản đồ số 25) tọa lạc tại ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

Bà S cho rằng ông Thạch S1 và bà Lâm Thị S2 cho mẹ bà là Thạch Thị S3 sử dụng một nửa số diện tích đất trong đó có phần diện tích đất đang tranh chấp tại thửa đất nêu trên mà hiện nay bà M đã cất nhà và các con của bà M đã trồng cây ăn trái trên phần đất này. Bà S có yêu cầu Tòa án thu thập chứng cứ đối với những người làm chứng là ông Thạch P, ông Thạch R, ông Thạch L. Qua xác minh thì thấy rằng ông Thạch P, ông Thạch R, ông Thạch L đều trình bày: Nguồn gốc diện tích đất mà các bên đang tranh chấp là của ông Thạch S1 và bà Lâm Thị S2 khai phá sử dụng trước năm 1975. Sau khi ông S1 chết có để lại cho các con sử dụng, nhưng việc chia cho mỗi người diện tích bao nhiêu, như thế nào thì không biết rõ. Do đó, ngoài lời trình bày của Bà S và những người làm chứng thì Bà S không cung cấp tài liệu, giấy tờ hay chứng cứ gì chứng minh về lời trình bày của mình, nên không đủ cơ sở để xác định là phần đất tranh chấp cha mẹ bà được ông Thạch S1 chia cho. Đồng thời, theo lời khai của những người làm chứng ông Thạch P, ông Thạch R mà Bà S cho rằng những người này biết rõ quá trình sử dụng đất đều trình bày phần đất tranh chấp là do bà Huỳnh Thị T và con là bà Thạch Thị Sà M sử dụng từ trước cho đến nay. Mặt khác, người sử dụng đất kế cận diện tích phần đất tranh chấp là ông Thạch T1 trình bày từ trước đến nay Bà S không có quản lý, sử dụng trên phần đất này, phần đất này là do gia đình bà M khai thác sử dụng trồng cây ăn trái như trồng nhãn, măng cầu từ trước năm 1975 đến nay.

Mặc dù thửa đất số 03, tờ bản đồ số 27 (nay là thửa số 61, tờ bản đồ số 25) tọa lạc tại ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng chưa ai được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nhưng theo công văn số 07/CV.TNMT ngày 23/01/2017 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã V cũng cho biết: Thửa đất số 03, tờ bản đồ số 27 (nay là thửa số 61, tờ bản đồ số 25) tọa lạc tại ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng đã được bà

Huỳnh Thị T đứng tên trong sổ mục kê, đã kê khai đăng ký quyền sử dụng đất và bà Huỳnh Thị T cũng là người thực hiện nghĩa vụ thuế đối với nhà nước.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, ngoài lời trình bày của nguyên đơn bà Tăng Thị S cho rằng ông Thạch S1 và bà Lâm Thị S2 cho mẹ bà là bà Thạch Thị S3 sử dụng một nửa số diện tích đất trong đó có phần diện tích đất đang tranh chấp tại thửa đất nêu trên, nên yêu cầu phía bị đơn trả đất thì phía nguyên đơn không cung cấp được chứng cứ gì mới để chứng minh cho yêu cầu của mình. Do đó kháng cáo của nguyên đơn là không có căn cứ chấp nhận.

Từ những phân tích nêu trên, thấy rằng án sơ thẩm giải quyết không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tăng Thị S buộc bà Thạch Thị Sà M trả lại phần đất tranh chấp diện tích đất 498m² thuộc thửa số 03, tờ bản đồ số 27 (nay là thửa số 61, tờ bản đồ số 25) tọa lạc tại ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng là có căn cứ, đúng pháp luật. Cho nên, toàn bộ kháng cáo của nguyên đơn bà Tăng Thị S là không có cơ sở chấp nhận, Hội đồng xét xử quyết định giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Do kháng cáo của nguyên đơn bà Tăng Thị S không được chấp nhận nên Bà S phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét và đã có hiệu lực pháp luật.

Lời đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 và khoản 6 Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo nguyên đơn bà Tăng Thị S. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 13/2017/DS-ST ngày 12/6/2017 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. Về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa nguyên đơn bà Tăng Thị S với bị đơn bà Thạch Thị Sà M và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Thạch M, Sơn Thị L, Thạch K, Thạch Thị B, Thạch Thị T, Thạch Thị P, Thạch Thị Xà M, Thạch K.

Căn cứ vào Khoản 9 Điều 26; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 2 Điều 143; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 158; khoản 1 Điều 165; khoản 1 Điều 166; khoản 2 Điều 229; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 255; Điều 256; Điều 261 của Bộ luật dân sự 2005;
- Căn cứ Khoản 24 Điều 3; Khoản 1 Điều 203 Luật đất đai năm 2013;
- Căn cứ Khoản 3 Điều 27 Pháp lệnh số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XII về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tăng Thị S đối với bà Thạch Thị Sà M về việc tranh chấp quyền sử dụng đất diện tích đất 498m² thuộc thửa số 03, tờ bản đồ số 27 (nay là thửa số 61, tờ bản đồ số 25) tọa lạc tại ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

Phần đất có đặc điểm về diện tích và tứ cận thực tế như sau:

- Hướng Đông giáp một phần thửa số 61 bà M đang sử dụng, đo từ giáp Huyện lộ 10 hướng Nam về hướng Bắc, có số đo 30,5m + 35,07m;
- Hướng Tây giáp thửa 68 và phần diện tích đất nhà Bà S đang sử dụng, đo từ giáp huyện lộ 10 hướng Nam về hướng Bắc, có số đo 30,41m + 5,89m + 16,84m + 5,46m + 17,94m;
- Hướng Nam giáp huyện lộ 10, đo từ giáp đất nhà Bà S đang sử dụng hướng Tây về hướng Đông, có số đo 2,21m;
- Hướng Bắc giáp thửa 69, đo giáp từ thửa 68 hướng Tây kéo về hướng Bắc, có số đo 13,40m;

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Tăng Thị S phải chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0005589 ngày 27/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã V. Bà Tăng Thị S đã nộp xong án phí dân sự phúc thẩm.

3. Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND thị xã V;
- Chi cục THADS thị xã V;
- Lưu HSVA, TDS.

Đã ký

Nguyễn Văn Dũ